

Số: 1560/TĐC-HCHQ

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2024

**GIẤY CHỨNG NHẬN
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN**

Căn cứ Nghị định số 107/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ đánh giá sự phù hợp;

Căn cứ Nghị định số 154/2018/NĐ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15/02/2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đánh giá hợp chuẩn và hợp quy, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng chứng nhận:

1. Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 5.

Địa chỉ liên lạc: Số 57 Phan Ngọc Hiền, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau;

Điện thoại: (0290) 3567513 - Fax: (0290) 3830062;

E-mail: branch5.nafi@mard.gov.vn;

Đã đăng ký hoạt động chứng nhận đối với tổng hợp đa ngành trong lĩnh vực:

- Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm theo TCVN ISO 22000/ISO 22000, TCVN 5603:2008 (tương đương CAC/RCP 1-1969 Rev.4-2003), CXC 1-1969 Rev.2020, TCVN 7265:2015 (tương đương CAC/RCP 52-2003 Rev. 2011 Amd. 2013), CFR Title 21 part 123 (FDA HACCP) trong lĩnh vực: Chế biến thực phẩm, sản xuất thức ăn chăn nuôi.

- Thực hành nuôi trồng thủy sản tốt (VietGAP thủy sản) phù hợp tiêu chuẩn TCVN 13528-1:2022.

- Chứng nhận hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn theo HACCP Codex/TCVN 5603.

- Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001/ISO 9001.

kg

- Sản phẩm, hàng hóa phù hợp tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (chi tiết tại phụ lục kèm theo Giấy chứng nhận này).

2. Số đăng ký: **55/CN-TĐC**.

3. Giấy chứng nhận cấp lần 5 (năm), có hiệu lực đến ngày 15/3/2028 và thay thế Giấy chứng nhận số 645/TĐC-HCHQ ngày 16/3/2023, Giấy chứng nhận số 1308/TĐC-HCHQ ngày 08/5/2023, Giấy chứng nhận số 1753/TĐC-HCHQ ngày 12/6/2023, Giấy chứng nhận số 724/TĐC-HCHQ ngày 06/3/2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng./. *kg*

Nơi nhận:

- Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 5;
- Bộ KH&CN (để báo cáo);
- Lưu VT, HCHQ.

Q. TỔNG CỤC TRƯỞNG



[Handwritten signature]

Hà Minh Hiệp





Phụ lục

**DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHỨNG NHẬN**

(Ban hành kèm theo Giấy chứng nhận số: 1560/TĐC-HCHQ ngày 07/ 5/2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng).

TT	Tên sản phẩm, quá trình	Tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy định
1.	Thủy sản đông lạnh – Yêu cầu vệ sinh	TCVN 5289:2006
2.	Thủy sản khô – Yêu cầu vệ sinh	TCVN 5649:2006
3.	Tôm vỏ đông lạnh	TCVN 4381:2009
4.	Mực tươi đông lạnh ăn liền	TCVN 8335:2010
5.	Đường	TCVN 7968:2008
6.	Mật ong – sản phẩm đã chế biến và sử dụng trực tiếp	TCVN 5267:2008
7.	Muối thực phẩm	TCVN 3794:2015
8.	Nước mắm	TCVN 5107:2018
9.	Sản phẩm thủy sản – Cá tra phi lê đông lạnh	QCVN 02-27: 2017/BNNPTNT
10.	Bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm (thuộc trách nhiệm quản lý của ba Bộ: Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công thương)	QCVN 12- 1:2011/BYT
11.	Bao bì, dụng cụ bằng kim loại tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm	QCVN 12- 3:2011/BYT
12.	Sản phẩm trồng trọt phù hợp tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP trồng trọt)	TCVN 11892- 1:2017
13.	Sản phẩm nuôi trồng thủy sản phù hợp tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP thủy sản)	3824/QĐ-BNN- TCTS



Ghi chú:

- Đối với các sản phẩm, hàng hóa thuộc đối tượng áp dụng các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực ban hành, Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 5 phải tuân thủ các quy định của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực trước khi thực hiện hoạt động chứng nhận./.

